

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM
AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM QUỐC GIA

Số: **195** /VKNQG-KHVT
V/v báo giá cung cấp thiết bị phần
cứng công nghệ thông tin

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **03** tháng **9** năm 2025

Kính gửi: Quý đơn vị

Căn cứ nhu cầu cung cấp thiết bị phần cứng công nghệ thông tin của Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia;

Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia đề nghị Quý đơn vị có đủ năng lực và điều kiện thực hiện cung cấp thiết bị phần cứng công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật báo giá các nội dung như sau:

- Danh mục báo giá: (Phụ lục đính kèm).

Lưu ý: Báo giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), chi phí vận chuyển đến địa chỉ của bên mua dịch vụ, bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng dự toán cung cấp thiết bị phần cứng công nghệ thông tin năm 2025.

- Thời hạn gửi báo giá: Trước 17h00 ngày 9/9/2025.

- Yêu cầu báo giá: 01 bản chính bằng tiếng Việt.

- Hình thức gửi báo giá: Bản cứng (yêu cầu có chữ ký và đóng dấu đỏ của đơn vị).

- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 60 ngày.

- Địa điểm nhận báo giá: Phòng Kế hoạch, Vật tư và Công nghệ thông tin - Viện Kiểm nghiệm an toàn vệ sinh thực phẩm quốc gia.

Địa chỉ: Số 65 Phạm Thận Duật, P. Phú Diễn, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.3933.5736;

Email: khvt@nifc.gov.vn

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Viện trưởng (để b/c);
- PVT. Trần Cao Sơn (để biết);
- Lưu: VT, KHVT.

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Lê Thị Phương Thảo



Phụ lục
DANH MỤC THIẾT BỊ PHẦN CỨNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Kèm theo Công văn số **195** / VKNQG - KHVT ngày **03** tháng **9** năm 2025)

STT	Tên thiết bị	Cấu hình thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Bộ máy vi tính để bàn FPT ELEAD	- Bộ vi xử lý: Tối thiểu Intel Core i5 thế hệ thứ 14 trở lên hoặc tương đương - Ram: ≥ 32 GB DDR4 - Ổ cứng: ≥ 512GB SSD M2NVMe - Card đồ họa: Intel ® UHD Graphics 770 - Cổng giao tiếp: ≥ 1x DVI, ≥ 1x HDMI, ≥ 1x DISPLAY port, ≥ 1 x COM, ≥ 4x USB 3.1, ≥ 2x USB 2.0, ≥ 3 x PCIe, ≥ 4x DIMM RAM DDR5, ≥ 2x DIMM RAM DDR4, ≥ 1x M.2, ≥ 4x SATA 6.0 Gb/s pots. - Màn hình: ≥ 21inch LED. Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$ - Bàn phím, Chuột chuẩn kết nối usb - Kết nối không dây: Wifi - Hệ điều hành: Windows 11 bản quyền	Bộ	11		
2	Máy in HP LaserJet Pro 4003dw	- Loại máy: Máy in laser đen trắng - Khổ giấy: A4/A5, - Tốc độ in: ≥ 40 trang/phút - In 2 mặt: có - Bộ nhớ tiêu chuẩn: ≥ 256MB - Độ phân giải: $\geq 1200 \times 1200$ dpi - Cổng giao tiếp: USB/ LAN	Cái	7		

STT	Tên thiết bị	Cấu hình thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
3	Máy tính xách tay Dell Inspron 15-3530	- CPU: Tối thiểu intel core i7-1355U (12MB cache, turbo boost 5.0GHz) trở lên hoặc tương đương - RAM: ≥16GB DDR4 - Ổ cứng: ≥ 1TB M.2 NVMe - VGA: Intel Iris Xe Graphics - Màn hình: ≥15.6" FHD (1920x1080) - Tần số quét: 120 Hz - Cổng giao tiếp: ≥1x 1 USB 3.2 Gen 1, ≥1x 1 USB 2.0, ≥1x 1 USB 3.2 Gen 1 Type-C, ≥1x 1 HDMI 1.4, ≥1x 1 Jack 3.5 mm - Kết nối: Tối thiểu Wi-Fi 6, Bluetooth 5.0 trở lên - Hệ điều hành: Windows 11 bản quyền - Balo/cặp: 01 cái - Chuột: 01 cái	Cái	2		
4	Máy hủy tài liệu HP W23120CC	- Kiểu hủy: Hủy sợi - Độ ồn: 62 dB - Công suất hủy: Tự động: 120 tờ/lần, Thủ công: 10 tờ/lần - Khả năng hủy: Giấy, ghim, thẻ tín dụng, đĩa CD/DVD - Khổ giấy: A4/A5 - Tốc độ hủy giấy: 1.8/phút - Kiểu cảm biến: Sensor - Báo quá tải lượng: Có - Báo thùng đầy: Có - Chức năng đảo ngược: Tự động	Cái	1		

KIE
AM 7

STT	Tên thiết bị	Cấu hình thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
5	Ổ Cứng Di Động WD My Passport	- Dung lượng: ≥ 5TB - Kích thước: 2.5 inch - Kết nối: USB 3.0 - Tốc độ quay: ≥ 5400RPM - Kiểu ổ cứng: Di động HDD - Bao chống sốc: 01 cái	Cái	2		
6	Ổ cứng máy vi tính PC gắn trong	- Dung lượng: ≥ 1TB - Kích thước: 2.5 inch - Kết nối: Sata3.0 - Kiểu ổ cứng: SSD	Cái	2		
7	Ram máy vi tính PC	- Kiểu Ram: Ram cho máy tính PC - Dung lượng: ≥ 8GB - Loại Ram: ≥ DDR4 - Bus ram: ≥ 3200	Chiếc	3		
8	Ram máy chủ Hynix	- Kiểu Ram: Ram máy chủ (server) - Dung lượng: ≥ 16GB - Loại Ram: ≥ DDR4 - Bus ram: ≥ 3200MHz (PC4-3200AA) - Hỗ trợ ECC RDIMM: có - Tương thích: Bộ nhớ Ram phải tương thích được với máy chủ DELL (PowerEdge R540)	Chiếc	8		
9	Máy in tem nhãn Godex G530	- Tốc độ in: ≥ 4 IPS - Độ phân giải: ≥ 300 dpi - Bề rộng in được: ≥ 105 mm - Bộ nhớ: ≥ 8MB Flash / 16MB Sdram - Cổng kết nối: ≥ 1x USB, ≥ 1x RJ-45	Chiếc	2		

STT	Tên thiết bị	Cấu hình thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
10	Cáp chuyển đổi USB sang RJ45	- Đầu vào: USB 2.0 - Đầu ra: RJ 45 - Hỗ trợ tốc độ truyền dữ liệu: 10/100/1000 Mbps	Cái	5		
11	Chuột máy tính Fuhlen L102	- Kết nối: Có dây - Chuẩn kết nối: USB - Độ phân giải tối đa: 1000 DPI	Cái	13		
12	Phần mềm Microsoft Office bản quyền	- Phần mềm ứng dụng: Office home 2024 - Ngôn ngữ: Tiếng anh - Thời hạn bản quyền: Vĩnh viễn - Tương thích: Hệ điều hành Windows	License	14		
13	Màn hình máy vi tính PC Dell S2725DS	- Kích thước màn hình: ≥ 27 inch - Độ phân giải: 2K (2560x1440) - Tần số quét: ≥ 100 Hz - Tấm nền: IPS - Cổng giao tiếp: ≥ 2 x HDMI port, ≥ 1 x VGA port	Cái	1		
14	Bút trình chiếu kỹ thuật số Norwii N97S	- Công nghệ: Bluetooth/RF - Điều khiển từ xa: ≥ 60 m - Công suất đầu ra: < 1 mW - Khoảng cách laser: ≥ 200 m - Điện áp làm việc: 3.6-4.2V - Điện áp sạc: ≥ 5 V - Màu sắc laser: Xanh lục	Cái	1		

STT	Tên thiết bị	Cấu hình thiết bị	ĐVT	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
15	Màn hình máy vi tính PC FPT ELEAD	- Kích thước màn hình: ≥ 21.5 inch - Độ phân giải: Full HD (1920x1080) - Tần số quét: ≥ 75Hz - Tấm nền: IPS - Cổng giao tiếp: $\geq 1 \times$ HDMI, $\geq 1 \times$ VGA port	Cái	12		
16	Điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 13 Pro	- Kích thước màn hình: ≥ 6.67 inches, Tần số quét 120Hz - Công nghệ màn hình: AMOLED hoặc tương đương - Camera sau: Chính ≥ 200 MP, Phụ ≥ 8 MP - Camera trước: ≥ 16 MP - Chipset: Snapdragon 7s Gen 2 8 nhân hoặc tương đương - Dung lượng RAM: ≥ 8 GB - Bộ nhớ trong: ≥ 256 GB - Pin: ≥ 5100 mAh - Hệ điều hành: Android 13 trở lên - Độ phân giải màn hình: $\geq 1220 \times 2712$ pixels - Loại CPU 4 nhân 2.4 GHz & 4 nhân 1.95 GHz - Kính cường lực: 01 cái - Ốp điện thoại: 01 cái	Cái	2		
17	Máy Scan 3000S4	- Tính năng: Scan tự động 2 mặt - Khổ giấy: A4/A5 - Tốc độ quét: ≥ 40 bản/ phút - Độ phân giải: $\geq 600 \times 600$ dpi - Cổng giao tiếp: USB - Công suất khay nạp: ≥ 50 tờ	Cái	2		

Ghi chú: Báo giá ghi chi tiết các nội dung về giá và hiệu lực báo giá; Chất lượng hàng hóa; Thời gian, địa điểm giao hàng, bảo hành hàng hóa và các điều kiện khác.

